

Số: /GP-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Gia hạn lần 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 06/2026/TT-BTNMT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị gia hạn giấy phép khai thác nước dưới đất và các hồ sơ kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 506/TTr-SNNMT ngày 04/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk (địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk; mã số thuế/mã số doanh nghiệp 6000175995) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình: Công trình khai thác nước dưới đất tại thôn Nam Thắng 2, xã Ea Knuéc, tỉnh Đắk Lắk.
- Mục đích khai thác nước: Cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

3. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Thôn Nam Thắng 2, xã Ea Knuéc, tỉnh Đắk Lắk.

4. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt- lỗ hổng trong đá phun trào bazan Pliocen - Pleistocen $\beta(n_2-q_1)$, thuộc tầng chứa nước không áp.

5. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng khoan.

6. Tổng lưu lượng nước khai thác: 2.660 m³/ngày đêm. Trong đó:

- Cấp cho mục đích sinh hoạt (hộ gia đình và các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp): 2.373 m³/ngày đêm (chiếm tỷ lệ 89,21 %).

- Cấp cho mục đích sản xuất: 20 m³/ngày đêm (chiếm tỷ lệ 0,77%).

- Cấp cho mục đích kinh doanh, dịch vụ: 267 m³/ngày đêm (chiếm tỷ lệ 10,02 %).

7. Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.

8. Thời gian của Giấy phép là: 03 năm.

9. Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

TT	Số hiệu giếng	Tọa độ (VN2000 kinh tuyến trực 108°30', múi chiếu 3°)		Lưu lượng khai thác (m ³ /ngày đêm)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
		X	Y		Từ	Đến		
1	TL-350	465762	1402424	960	10	60	17,7	Tầng chứa nước khe nứt-lỗ hổng trong đá phun trào bazan Pliocen - Pleistocen $\beta(n_2-q_1)$
2	TL-352	466057	1402639	620	10	60	16,3	
3	TL-354	466315	1403309	1.080	10	60	20,4	

Điều 2. Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk thực hiện các nội dung sau:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định. Thông số giám sát, hình thức giám sát, chế độ giám sát thực hiện theo quy định tại của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật tính trung thực về thông tin, số liệu, các nội dung cam kết nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép và những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

5. Chủ giấy phép không được khai thác vượt lưu lượng, mực nước động được cấp phép. Trường hợp khai thác với lưu lượng thực tế nhỏ hơn 70% so với lượng nước được cấp phép trong thời gian 12 tháng liên tục thì phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp phép; trám lấp giếng khoan/đào không sử dụng theo quy định.

6. Thường xuyên theo dõi các sự cố bất thường khu vực khai thác: sụt lún bề mặt đất, ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu đến nguồn nước, môi trường và sự ổn định của nguồn nước khu vực khai thác thì chủ giấy phép phải giảm lưu lượng khai thác hoặc tạm dừng ngay việc khai thác, báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý được kịp thời.

7. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác để xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định tại: Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 06/2026/TT-BTNMT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước.

8. Thực hiện kê khai, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và các nghĩa vụ tài chính có liên quan đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

9. Báo cáo tình hình khai thác nước dưới đất gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo*) theo Mẫu 61 ban hành kèm theo Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ; các kết quả quan trắc thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 của Giấy phép này.

10. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước Trung ương, Sở Nông nghiệp và Môi trường và địa phương.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên nước dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Công ty Cổ phần Cấp nước Đắc Lắc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước, các quyền lợi

hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 31/12/2025. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Thuế tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Ea Knuéc, tỉnh Đắk Lắk;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk;
- (Địa chỉ: Số 339 Tôn Đức Thắng,*
phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk)
- Lưu: VT, NNMT (Nhat-2b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn